

I. - Basic information on applicant in VIETNAM :

- 1/ Full name of ex-political prisoner : NGUYỄN NGÂN,
- 2/ Date, place of birth : April 14th 1928 - Thái Bình.
- 3/ Position, rank (before April 30th 1975)
5th Infantry Division Headquarter.
L^E Colonel.
- 4/ Month, date, year arrested : April 30th 1975.
- 5/ Month, date, year out of camp : February 13th 1988.
- 6/ Photocopy of release certificate : Yes.
- 7/ Present mailing address of ex-political prisoner :
LE CAM VU : Santa Anna
CA 92704 USA.
- 8/ Current address : 541/5 Trần Hưng Đạo - P25 - Q1 -
Hồ Chí Minh City.

II. List Full name, date of birth and place of ex-political prisoner and relative

- 1/ Full name of ex-political prisoner : NGUYỄN NGÂN and an other name : ĐANG.
- 2/ Date, place of birth : April 14th 1928 - THÁI BÌNH.

A. Relatives to accompany with ex-political prisoner to be consisted for U.S country :

NAME	Date of birth	Place of Birth	SEX	M-S	Relationship
- LÊ THỊ YẾN	: May 5 th 1935	: VINH YẾN	: F	: M	: Wife
- NGUYỄN THỊ KIM NGA	: August 10 th 1956	: GỒ VẤP	: F	: M	: daughter
- NGUYỄN THỊ ANH NGUYỄN	: October 13 th 1958	: BÌNH THUẬN	: F	: S	: -
- NGUYỄN THÀNH LONG	: Sept 22 nd 1960	: SAIGON	: M	: S	: Son
- NGUYỄN THÀNH LINH	: August 18 th 1963	: GỒ VẤP	: M	: S	: Son
* - NGUYỄN THÀNH LIÊM	: Sept 8 th 1964	: BIÊN HOÀ	: M	: S	: Son
- NGUYỄN TẤN LỘC	: November 15 th 1966	: BÌNH DƯƠNG	: M	: S	: Son
- NGUYỄN THỊ MINH NHẬT	: Decemb 4 th 1970	: SAIGON	: F	: S	: daughter
* - NGUYỄN THANH LÂM	: May 23 rd 1973	: SAIGON	: M	: S	: Son

B. Complete family listing of ex-political prisoner :

NAME	LIVING	Dead	Address
Father : NGUYỄN LOAN	:	x	: THÁI BÌNH
Mother : NGÔ THỊ TOÀN	:	x	: BIÊN HOÀ
Brother: NGUYỄN MỘC	: x	:	: ĐÔNG HẢI - HỒ NAI - BIÊN HOÀ
Sister : NGUYỄN THỊ PHUONG	: x	:	: BẢO ĐỊNH - LONG KHANH

III.- Relative outside VietNam :

A- Closest relative in U.S : LÊ CAM VU

Santa Anna CA 92704 USA.

B- Closest relative in the other foreign country : NO .

IV.- Have you Submitted the applicant for family reunification until NOV.-

These application have reply from Bangkok O.D.P relation to :
I have no reply from bangkok O.D.P relation : In about late April 1988, I send a copy and answer the questions according to questionnaire for ex-political prisoner in VietNam to Bangkok ODP relation.

- L.O.I : No.

V.- Comment remark :

A/ Training outside VietNam .

1- Civil affare school, Fort Gordon , Gorgia (GA) USA.

From March to June 1960 .An US Captain named MILK, he was liaison officer.

- Description : + Civic action.

+ Local administration organization with the support of the Army.

2- Special Warfare school, Fort Hraag, north Carolina USA.

From January to June 1967.

- Description a + Guerilla War

+ Control the traffic (National police check point).

B/ I have tow sons :

- Nguyễn thành Liêm : Date of Birth : August 18th 1964 and

- Nguyễn Thanh Lâm : Date of birth : May 23rd 1973

Both went out of VietNam by ThaiLan way in January 14th 1988 (a month before), went out of reeducation camp. They were staying in one of ThaiLan Inland. Their address : BANTHAD BC POX 76 SECTION 2 # D ARANYA PRATHET PRACHIBURI 25120 THAILAND.

I respectfully ask your receiving and helping them to settle in USA, This is also their hope.

C/ As for me, my wife and other children, by the cause of about 13 years of reeducation : I beg you to receive my family and bring il out of the miserable circumstance, and permit us to go to the United-States.

VI.- I list here all document attached to these questions.

- 01 release certificate.

- 01 message from psychological Headquarter n^o 000626 July 7th 1979

- 01 marriage certificate.

- 01 Birth day certificate of Nguyễn Ngân.

- 01 Birth day Certificate of Lê thị Yên (Wife).

- 08 Birth day certificates of the Children.

Saigon, September 30th 1988

FROM: NGUYỄN NGÂN
541/5 TRẦN HƯNG ĐẠO
PHƯỜNG 25, QUẬN I
T.P. HỒ CHÍ MINH
VIỆT NAM

Tết
vàng

Có 2 can đến Thái Lan
Thủ tục đến Thái Lan
có kèm theo tiền
đưa ở Thái Lan và ở VN
SEP 19 1988



R 008

PAID 547
SEP 19 1988

TO: MRS KHUOC MINH THU
PO. BOX 5435, ARLINGTON
VIRGINIA. 22205,
USA.

BỘ NỘI VỤ
Trại Thái Bình

Số /HS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 64 ngày 4 tháng 2 năm 88

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cáo anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Ngân Sinh năm 19 28

Các tên gọi khác

Nơi sinh Thái Bình

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 541/5 Trần Hưng Đạo, Q1, TP/HCM

Cán tội trung tá trưởng phòng an ninh sư đoàn 5

Bị bắt ngày 30/4/75 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 541/5 Trần Hưng Đạo, Q1, TP/Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Anh Ngân đã cố gắng nỗ lực học tập, lao động

và chấp hành nội quy cải tạo

Tiền đi đường để cấp đi từ trại về đến gia đình

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Nơi cư trú

Trước ngày 15 tháng 2 năm 19 88

Thủ trưởng trại
Chữ ký và đóng dấu

Họ tên, chức vụ
Người đưa ra giấy

Ngày 12 tháng 2 năm 19 88

Trưởng trại

(ghi rõ họ, tên, cấp bậc, chức vụ)

Trưởng trại

KHAN
MAT - KIN

11) UU - DIEP
-o-o-o-o-o-

V.T.H/6.7.58
H.L.

NOI GUI : Nha Chiến Tranh tâm lý Bộ-Quốc-Phòng

NOI NHAN:
Sư-Đoàn 5 Bộ Binh

Bản-văn số 000626 /

Trân trọng kính báo các nơi nhận.

Khảo 1: Các sỹ quan có tên dưới đây được chỉ định cho
du-học về quản trị dân sự-vụ Stop.

.....
15) Trung-Ủy NGUYEN NGAN SD5

Khảo 2: Xin quý vị cho các nhân viên nói trên Tự Học
Anh Ngữ từ bây giờ và chuẩn bị người để thay thế những
người lần lượt sẽ được gọi đi học Stop.

KBC. 3.168 N gày 7.7.1959.

Trung-Tá NGUYEN VAN CHAU
Giám Đốc Nha Chiến Tranh Tâm Lý
(Ký tên và đóng dấu)

-Chuyển văn số 1.006-SD5BB/TM/P3/2 Ngày 13.7.59 Của Trung-Tá Tư lệnh
Sư-Đoàn 5 Bộ Binh

SAO Y BAN CHANH GUI :

- DDCHVCD 9
- Trung-Ủy NGAN (-Đề thi hành.
- Ban I/TR.D. (Đề tương.

-H ð-sơ - Lưu chiếu.

K.B.C.4.096 Ngày 17 Tháng 07 Nam 1959

Đại Ủy BUI TRACH ĐZAN
Trung-đoàn Trưởng Trung-đoàn số 9



[Handwritten signature]

VIET NAM CONG HOA
QUAN DOI VIET NAM CONGHOA
QUAN DOAN II
SU DOAN 5 BO BINH
TRUNG DOAN 9
BO CHI HUY
-o-o-o-o-o-
Số: 737 /TR.D/QH.

M. Thuận
Quận Hải Phòng
Hương Châu Hạnh

GIẤY KHAI GIẢ-THỦ *Số hiệu 70*

Tên, họ người chồng.	NGUYỄN NGÂN TỨC DĂNG
Người chồng làm nghề nghiệp gì, ở đâu ?	Quân Nhân Tiểu Đoàn 3/4 T. B. C. 46/1
Người chồng sanh, tháng, năm nào, và sanh ở đâu ?	14-1-28 Thân-thượng, Quận Xương, Thái-Bình (b. V.)
Tên, họ ông thân người chồng, bao nhiêu tuổi, làm nghề nghiệp gì, ở đâu, chỗ sanh và chánh quán.	NGUYỄN LAM (chết)
Tên, họ bà mẹ người chồng, bao nhiêu tuổi, làm nghề gì, ở đâu, chỗ sanh và chánh quán.	NGO THỊ TOAN 60 tuổi nội trợ, Thân thượng Quận Xương Thái Bình (b. V.)
Tên, họ người vợ.	LE THỊ YÊN.
Làm nghề gì và ở đâu.	Nội trợ, An nhân xã, Xóm mới
Sanh ngày, tháng, năm nào, sanh ở đâu và chánh quán ở đâu.	Năm 1935, Vĩnh yên (báo viết) Vĩnh yên.
Tên họ ông thân người vợ, bao nhiêu tuổi, làm nghề gì, ở đâu, chỗ sanh và chánh quán.	LE HUY (chết)
Tên, họ bà mẹ người vợ, bao nhiêu tuổi, làm nghề gì, ở đâu, chỗ sanh và chánh quán.	NGUYỄN THỊ LUÂN 52 tuổi nội trợ An nhân xã Xóm mới chính quán : Vĩnh Yên.
Tên, họ, tuổi, nghề nghiệp, chỗ ở của người làm chứng thứ nhất.	ĐO LỰC CHÍNH 24 tuổi Thiếu Úy Tiểu Đoàn 3/4 T. B. C. 46/1
Tên, họ, tuổi, nghề nghiệp, chỗ ở của người làm chứng thứ nhì.	HÀU MẠN PHU 30 tuổi Thượng sĩ Tiểu đoàn 3/4 Rúc 4091
Cưới ngày, tháng, năm nào.	mồng một tháng mười một năm một nghìn chín trăm năm mươi
Cưới làm vợ chánh hay vợ thứ mấy.	Vợ chánh.

Làm tại ngày 21 tháng 11 năm 1955
Người khai, *Chau Hạnh*
Người chồng
Người vợ
Những người làm chứng:
Nhận thiết chữ ký của Ủy-viên Hộ-tịch
Quận *Sài Gòn* 30 tháng 11 năm 1955
Quận trưởng Nùng quận *Hải Phòng*



VIỆT-NAM CÔNG-HOÀ

-O-

SỞ TƯ-PhÁP HUE

TOA H.G.R.Q.BINH THUAN

-V-

Ngày 26 tháng 3 năm 1957

-O-

CHỨNG-CHI THAY GIAY
KHAI-SINH

của

NGUYEN-NGAN tức DANG.

Số: 254/2.

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy ngày hai mươi sáu tháng ba hồi 9 giờ.

Trước mặt chúng tôi là NGUYEN VAN THU, Chánh-án Toà H.G.R.Q.BINH THUAN, ngồi tại Văn-Phòng ở PHAN THIET có Lục-Sự HOANG XUAN TUONG giúp việc.

ĐA ĐEN HAU :

Nguyễn-Ngan, tức DANG, 29 tuổi,

Thỉnh cầu Toà-án cấp một ban chứng chi thế vì khai-sinh cho y, theo như đơn đã đệ tại Ban Toà ngày 26-3-57.

Đương-sự dân ba người nhận chứng sau đây để chứng thực lời khai của y :

1-/ NGO XUAN LAN, 43 tuổi,

2-/ NGUYEN TRI PHUONG, 33 tuổi,

3-/ VONG NHUT SANG, 40 tuổi,

Nhưng nhận chứng này đã tuyên thệ và khai qua quyết biết chắc tên NGUYEN-NGAN, tức DANG, sinh ngày mười bốn, tháng tư, năm một nghìn chín trăm hai mươi tám, tại Thân-Thương, quận Kiến-Xương, Tỉnh Thái-Bình (Bắc-Việt) là con của ông Nguyễn-Loan, (chết) và bà Ngô-Thị-Toan, vợ cả, hiện ngụ tại Thanh-Son, quận Hoà-Đa, Tỉnh Bình-Thuận

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-Sự sau khi đọc lại.

LỤC-SỰ,
Ký tên và đóng dấu.

CHÁNH-ÁN,
Ký tên và đóng dấu.

Trước-ba tại Phan-Thiết
Ngày 27 tháng 3 năm 57
Quyển 5 tờ 36 số 254
Thuế : Miễn.

CHU-SỰ,
Ký tên không rõ và đóng dấu.

NHUNG NGƯỜI CHỨNG:

1-/ Ký tên
2-/ Ký tên
3-/ Ký tên

NGƯỜI ĐƯNG XIN:

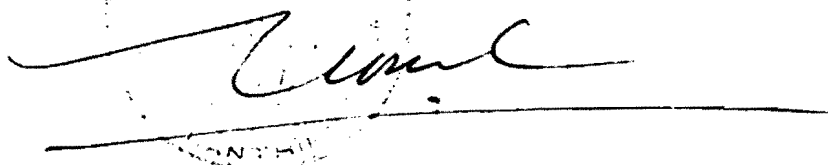
Ký tên

TRÍCH SÁO Y CHÁNH BAN:

BAN CHÁNH LƯU-TRU TẠI VĂN-PHÒNG LỤC-SỰ TOA H.G.R.Q. TỈNH BÌNH-THUẬN:

Phan-Thiết, ngày 3 tháng 4 năm 1957.

K.T. CHÁNH LỤC-SỰ,



PROVINCE
VINH-YEN.

ACTE DE NOTORIÉTÉ
TENANT LIEU D'ACTE DE NAISSANCE

Nom et Prénoms de l'enfant

LE THI YEN

Sexe

Pille

Date et lieu de naissance

5 Avril 1935 à VINH-YEN

Nom et Prénoms de son père

LE-HUY

Sa profession

ex-adjudant en retraite

Son domicile

Huyên de TAM-DUONG, prov. VINH YEN

Nom et Prénoms de sa mère

LOUYEN THI LUAN

Sa profession

Menagere

Son domicile

H. De TAM DUONG, prov. VINH YEN

Son rang de femme mariée

Legitime

Nom et Prénoms du Témoin

Reverend Pere JOSEPH TA

Sa profession

Cure

Son domicile

Village catholique VINH YEN

Nom et Prénoms du déclarant

LE NHU HONG

Sa profession

Adjudant de la 54^e ans C.L.S.M.

Son domicile

Village catholique VINH-YEN

Declarant:

B NHU HONG

Ký tên

De Témoin

P. Joseph

ré Vicaire foraineale VINH YEN,

Ký tên và đóng dấu.

Pour certifier exact

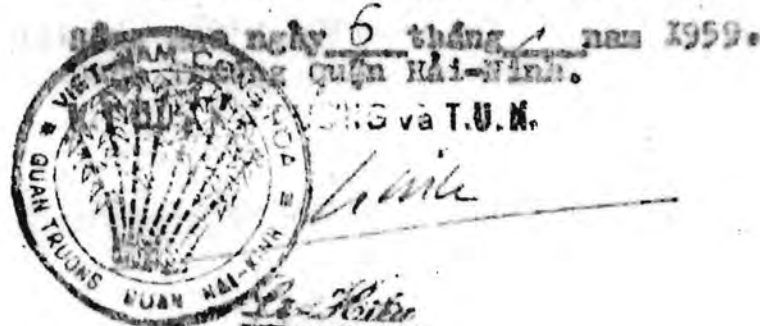
A VINH YEN, le 10 Mai 1950

Le Chef du District de TAM DUONG

(Province VINH YEN)

Ký tên và đóng dấu

TRICH LUC BAO Y BAN CHINH:



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn An Nhơn

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Thị xã, Quận Đô Vấp

Thành phố, Tỉnh ...

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 371

Quyền số 1956

Họ và tên	<u>NGUYỄN THỊ KIM HÒA</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày 10 - Tháng 06 - Năm 1956</u>		
Nơi sinh	<u>An Nhơn Xã Xóm Mới</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn Ngọc tú Dung</u> <u>28t</u>	<u>Lê Thị Yên</u> <u>21t</u>	
Dân tộc	<u>//</u>	<u>//</u>	
Quốc tịch			
Nghề nghiệp	<u>Quản nhân</u>	<u>Hội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>An Nhơn</u>	<u>Xóm Mới</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Văn Thôn</u> <u>34t</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 08 năm 19 56

TM/UBND Đô Vấp ký tên đóng dấu

Chánh văn phòng



Trần Thị Bích Loan

Đã ký ngày 16 tháng 08 năm 19 56

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Hội trợ

Nguyễn Văn Thôn (đã ký)



Tỉnh Bình-Thuận

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI - SANH

Năm 19 58

Số hiệu 17

Tên họ ấu nhi	<u>Nguyễn-Thị-Anh-Nguyệt</u>
Nam hay Nữ	<u>Nữ</u>
Ngày sanh	<u>Ngày 13 tháng 10 năm 1958</u>
Nơi sanh	<u>Suối-Nhuôm, Q. Hải-Ninh, Tỉnh Bình-Thuận</u>
Tên, họ người cha	<u>Nguyễn-Ngân tức Đăng</u>
Nghề nghiệp	<u>Quân - Nhân</u>
Nơi cư ngụ	<u>Trung-Đoàn 9 KBC 4.096</u>
Tên, họ người mẹ	<u>Lê - Thị - Yên</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội - Trợ</u>
Nơi cư ngụ	<u>Suối-Nhuôm, Q. Hải-Ninh, Tỉnh Bình-Thuận</u>
Vợ chánh hay thứ	<u>Chánh</u>

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH

Trần Văn, ngày 14 tháng 05 năm 1973
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



Trần Văn
Trần Văn

NAM-PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

S. THÀNH SAIGON

a Hành-Chính Quận BA

hiệu 7290

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM Một ngàn chín trăm sáu mươi (1960)

Mẫu in tại Nha-Văn-Saigon, g-60 DT

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN THÀNH LONG
Phái	Nam
Ngày sanh	Hai mươi hai tháng chín năm một ngàn chín trăm sáu mươi, 11g10 ⁴⁵
Nơi sanh	Saigon, Đường đường Saint Paul
Tên, họ người cha	NGUYỄN NGÂN tức ĐĂNG
Tuổi	Ba mươi hai
Nghề-nghiệp	Trung úy
Nơi cư-ngụ	Cholon, 348 Bà Hạt
Tên, họ người mẹ	LÊ THỊ YÊN
Tuổi	Hai mươi lăm
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Cholon, 348 Bà Hạt
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

lập tại Saigon ngày 26 tháng 9 năm 1960

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH: H/6

Saigon, ngày 30 tháng 9 năm 1960

Quận-Trưởng Quận BA,

PHẠM CÔNG

Số hiệu : 593

KHAI SANH

HỒ SƠ QUAN ĐỘI

Tên, họ đầu nhi : Nguyễn thành Linh
Phái : Nam
Sanh : Mười tám tháng tám năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba (18/8/1963)
(Ngày, tháng, năm)
Tại : An Nhơn Xã
Cha : Nguyễn Ngân tức Dũng
(Tên, họ)
Tuổi : 1928
Nghề-nghiep : Quản nhân
Cư-trú tại : An Nhơn Xã
Mẹ : Lê Thị Yên
(Tên, họ)
Tuổi : 1935
Nghề-nghiep : Nội trợ
Cư-trú tại : An Nhơn Xã
Vợ : Vợ chính
Người khai : Trương Thị Ngọc Cửu
(Tên, họ)
Tuổi : 1926
Nghề-nghiep : Cô đơ
Cư-trú tại : An Nhơn Xã
Ngày khai : 22/8/1963
Người chứng thứ nhất : Bùi Văn "Ghánh"
(Tên, họ)
Tuổi : 1939
Nghề-nghiep : Lăn công
Cư-trú tại : An Nhơn Xã
Người chứng thứ nhì : Phạm Ngọc Oanh
(Tên, họ)
Tuổi : 1941
Nghề-nghiep : Lăn công
Cư-trú tại : An Nhơn Xã

Làm tại AN NHƠN XÃ, ngày 22 tháng 8 năm 1963
Người khai, Hộ-lai, Nhân-chứng.

TRƯƠNG THỊ NGỌC CỬU PHẠM XUÂN HINH BUI VĂN NGỌC OANH
PHẠM NGỌC OANH

: Tên , họ ấu nhi : NGUYỄN THÀNH LIÊM :
 : Phái : Nam :
 : Sanh : Mừng tám tháng chín dương lịch, năm một :
 : (Ngày, tháng, năm) ngàn chín trăm sáu mươi bốn :
 : Tại : Bảo sanh Minh Đức Biên Hòa :
 : Cha : NGUYỄN-NGÂN-TÚC-DANG :
 : (Tên họ) :
 : Tuổi : Ba mươi sáu tuổi :
 : Nghề nghiệp : Quân nhân :
 : Cu trú tại : Bình Trước Biên Hòa :
 : Mẹ : LÊ THỊ YẾN :
 : (Tên , họ) :
 : Tuổi : Hai mươi chín tuổi :
 : Nghề nghiệp : Nội trợ :
 : Cu trú tại : Bình Trước Biên Hòa :
 : Vợ : Vợ chánh :
 : Người khai : MAI XUÂN NGUYỆT :
 : (Tên , họ) :
 : Tuổi : Ba mươi tuổi :
 : Nghề nghiệp : Nữ hộ sinh :
 : Cu trú tại : Bình Trước :
 : Ngày khai : Mừng chín tháng chín năm 1964 :
 : Người chứng thứ nhất : HUỖNH THỊ TU :
 : (Tên, Họ) :
 : Tuổi : Ba mươi chín tuổi :
 : Nghề nghiệp : Quản lý :
 : Cu trú tại : ? Bình trước :
 : Người chứng thứ nhì : ĐOÀN THỊ NHUNG :
 : (Họ, tên) :
 : Tuổi : Năm mươi bốn tuổi :
 : Nghề nghiệp : Buôn bán :
 : Cu trú tại : Bình Trước :
 : : :

TRÍCH Y THEO BỘ SANH
1964

Bình Trước ngày 29/9/64: Ngày khai

HỘI VIÊN HỘ TỊCH

(đã đóng dấu ký tên)

PHẠM VĂN THANH

KIẾN THỊ

Ngày 29 tháng 9/1964

PHÒNG HÀNH CHÁNH

(đã đóng dấu ký tên):

NGUYỄN VĂN LỊCH

NGUYỄN VĂN HAI

TỈNH BIÊN HÒA

Làm tại Bình Trước ngày 9 tháng chín năm 1964

Nhận thực chữ ký của Hội
Đồng Xã Bình Trước ghi
trên

Người khai
MAI XUÂN NGUYỆT

Hộ lại Nhân chứng
PHẠM VĂN THANH HUỖNH THỊ TU
ĐOÀN THỊ NHUNG

Biên Hòa, ngày 30-9-1964

TM. Tỉnh trưởng

Trưởng ty hành chánh

(đã đóng dấu ký tên)

NGUYỄN ĐÌNH LANG

HANG - PHAN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Hàng Bình Dương

Hồ sơ Quân nhân

Xã Phú Cường

HỘ - TỊCH

Số 2062

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

Tên, họ ấu-nhi	Nguyễn Tấn Lộc
Nam hay Nữ	Nam
Ngày sinh	Ngày mười lăm tháng mười một năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu
Nơi sinh	Phú Cường
Tên, họ người cha	Nguyễn Ngân tức Đang
Nghề-nghiep	Quân nhân
Nơi cư ngụ	K.B.C: 4287
Tên, họ người mẹ	Lê thị Yên
Nghề-nghiep	Nội trợ
Nơi cư-nghụ	Cư xá số Quan Bình Dương
Vợ chánh hay thứ	Chánh thức

thân thưa chữ ký của Ông Ủy-Viên Hộ-Tịch Xã

Phú Cường bên đây.

Châu Thị ngày 23 tháng 11 năm 1966

Ủy-Viên Hộ-Tịch

PHÚ CƯỜNG

TRÍCH-LỤC Y BỘ CHÁNH.

Phú Cường, ngày 22 tháng 11 năm 1966

CHỦ TỊCH kiêm ỦY VIÊN HỘ TỊCH



TRẦN VĂN TẾ

PHẠM VĂN ĐỒ
PHÓ GIÁM-SỰ

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập—Tự Do—Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận 5

Thành phố, Tỉnh _____



BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số 13004/B

Quyển số _____

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	NGUYỄN THỊ MINH NHẬT.		Nam, nữ <u>Đ</u>
Sinh ngày tháng năm	Đồn tháng mười hai năm một chín bảy mươi, - (04/12/1970)		
Nơi sinh	49, Quận 5.		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN NGUYỄN TÚC ĐĂNG. 42	LÊ THỊ YẾN. 35	
Dân tộc			
Quốc tịch			
Nghề nghiệp	Quản nhân	Hội trợ	
Nơi ĐKNK thường trú	541/5, Trần Hưng Đạo.		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai.	//		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày _____ tháng _____ năm 198 _____

Đã ký ngày 8 tháng 12 năm 1970

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND _____ ký tên đóng dấu



Haile
Trương Văn Bình



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn 2
Thị xã, Quận sài gòn
Thành phố, Tỉnh *

BẢN SAO

Số 4753B

GIẤY KHAI SINH

Quyền số _____

Họ và tên	NGUYỄN THANH LÂM		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày 23 Tháng 05 Năm 1973			
Nơi sinh	sài gòn 284 Công Quỳnh			
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Ngân Túc Đăng 45T	Lê Thị Yên 38T		
Dân tộc Quốc tịch				
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Quân Nhân sài gòn	Nội Trợ Trần Hưng Đạo		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Người cha khai			

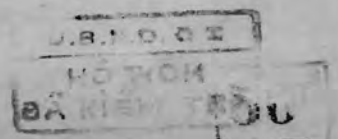
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 03 tháng 08 năm 88TM/UBND 01 ký tên đóng dấuĐã ký ngày 23 tháng 05 năm 73

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Thanh Nga



Duyệt